



US PHARMA USA

CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA

**TÀI LIỆU ĐẠI HỘI ĐỒNG
CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN**

NĂM 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

I	Khai mạc :
1.	Báo cáo tỷ lệ cổ đông tham dự Đại hội
2.	Tuyên bố lý do – Giới thiệu thành phần tham dự
3.	Thông qua thành phần Đoàn chủ tịch, Ban thư ký
4.	Thông qua chương trình Đại hội
II	Nội dung :
1.	Thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội – Biểu quyết
2.	Báo cáo kết quả hoạt động năm 2019 và kế hoạch 2020 của HĐQT
3.	Báo cáo kết quả hoạt động năm 2019 và kế hoạch 2020 của Tổng giám đốc
4.	Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019
5.	Báo cáo kết quả hoạt động năm 2019 của Ban kiểm soát
6.	Ý kiến thảo luận của Cổ đông
7.	Biểu quyết các Báo cáo và các tờ Trình số 01,02,03,04,05, 06, 07, 08
8.	Bầu bổ sung thành viên HĐQT & BKS
9.	Thông qua Nghị quyết Đại hội – Biểu quyết
III	Bế mạc :

CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA

QUY CHẾ LÀM VIỆC TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

- 1.1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (“Đại hội”) của Công ty Cổ phần US Pharma USA (“Công ty”).
- 1.2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của Cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.
- 1.3. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Chương II QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội

2.1. Điều kiện tham dự Đại hội :

Là các Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản (theo mẫu Công ty) của một hoặc nhiều Cổ đông có tên trong danh sách Cổ đông của Công ty

2.2. Quyền và nghĩa vụ của Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của Cổ đông khi tham dự Đại hội theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty quy định.

2.3. Khi tham dự Đại hội, Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của Cổ đông phải thực hiện các việc sau :

- a. Cổ đông hay người được ủy quyền dự họp khi tham dự Đại hội phải mang theo Giấy chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền) và đăng ký tham dự Đại hội với Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông ;
- b. Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa ;
- c. Đăng ký phát biểu tại Đại hội theo quy định, tuân thủ thời gian phát biểu, nội dung phát biểu trong phạm vi chương trình Đại hội ;
- d. Không được có hành vi cản trở, gây rối trật tự làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp ;

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách Cổ đông:

3.1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm một (01) Trưởng Ban và các thành viên do Hội đồng Quản trị Công ty quyết định, thực hiện các chức năng và nhiệm vụ như sau:

- a. Kiểm tra tư cách Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của Cổ đông đến dự họp: Yêu cầu Cổ đông tham dự Đại hội và khách mời xuất trình Giấy chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền) ;



- b. Phát cho Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến dự họp: Phiếu biểu quyết và các tài liệu họp liên quan khác ;
 - c. Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách Cổ đông dự họp Đại hội tại các thời điểm sau:
 - Trước khi khai mạc Đại hội ;
 - Trước mỗi lần biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số Cổ đông đăng ký tham dự Đại hội (Cổ đông đến muộn đăng ký dự họp).
 - d. Thực hiện các công việc khác do Ban tổ chức Đại hội hoặc Chủ tọa phân công.
- 3.2. Ban kiểm tra tư cách Cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban Bầu cử - Kiểm phiếu

- 4.1. Ban Bầu cử - Kiểm phiếu gồm một (01) Trưởng ban và ba (03) thành viên do Đoàn Chủ tịch đề nghị và được Đại hội đồng Cổ đông biểu quyết thông qua.
- 4.2. Ban Bầu cử - Kiểm phiếu có nhiệm vụ thông tin trước Đại hội về Quy chế Bầu cử - Biểu quyết, hướng dẫn cách sử dụng phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử và tiến hành kiểm phiếu, tính toán và loại trừ các Cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết (nếu có) cho từng vấn đề biểu quyết.
- 4.3. Trưởng Ban Bầu cử - Kiểm phiếu báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu.
- 4.4. Ban Bầu cử - Kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.
- 4.5. Ban Bầu cử - Kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố.
- 4.6. Ban Bầu cử - Kiểm phiếu có trách nhiệm lưu giữ, bảo quản và bàn giao lại toàn bộ phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử và các biên bản kiểm phiếu cho HĐQT Công ty ngay sau khi kết thúc Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Thư ký Đại hội

- 5.1. Chủ tịch HĐQT Công ty là Chủ tọa Đại hội. Đoàn Chủ tịch Đại hội gồm Chủ tọa Đại hội, các thành viên HĐQT Công ty.
- 5.2. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất;
- 5.3. Chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số Cổ đông tham dự ;
- 5.4. Thư ký Đại hội do chủ tọa giới thiệu được Đại hội thông qua. Nhiệm vụ lập biên bản cuộc họp Đại hội và thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa.

Chương III THẺ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 6. Điều kiện tiến hành Đại hội

- 6.1. Đại hội đồng Cổ đông được tiến hành khi có số Cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất năm mươi một phần trăm (51%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách Cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội. Trường hợp không có đủ số lượng Cổ đông trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp đại hội hủy cuộc họp. Đại hội đồng Cổ đông phải được triệu tập lại trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng Cổ đông lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số Cổ đông dự họp đại diện ít nhất ba mươi ba phần trăm (33%) tổng số phiếu biểu quyết;
- 6.2. Trường hợp Đại hội không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên đây thì việc triệu tập và tiến hành Đại hội Cổ đông các lần tiếp theo sẽ được tiến hành theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Điều 7. Tiến hành Đại hội

- 7.1. Đại hội sẽ diễn ra theo chương trình đính kèm quy chế này.
- 7.2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung tại chương trình Đại hội theo hình thức biểu quyết quy định tại Điều 10 của Quy chế này.
- 7.3. Đại hội bế mạc sau khi Biên bản Đại hội được thông qua.

Điều 8. Thông qua quyết định của Đại hội

1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 của Điều này, các quyết định của Đại hội đồng Cổ đông sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các Cổ đông tán thành.
2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ; loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán; sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty; giao dịch bán tài sản của Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do Công ty hoặc chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu của các Cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng Cổ đông.

Điều 9. Phiếu bầu cử và phiếu biểu quyết

- 9.1. Phiếu bầu cử và phiếu biểu quyết được đóng dấu của Công ty do Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông phát cho các Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của Cổ đông tham dự cuộc họp. Phiếu bầu cử và phiếu biểu quyết được ghi mã số Cổ đông, họ tên Cổ đông, số cổ phần biểu quyết hoặc đại diện được ủy quyền của Cổ đông và các yếu tố kỹ thuật khác giúp cho việc kiểm phiếu chính xác, thuận tiện.
- 9.2. Giá trị biểu quyết của Phiếu bầu cử, Phiếu biểu quyết được xác định bằng số Cổ phần có quyền biểu quyết mà Cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội.

Điều 10. Thủ tục biểu quyết thông qua các quyết định tại Đại hội

Việc biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 được thực hiện bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết và được Chủ tọa Đại hội công bố ngay tại Đại hội. Cổ đông biểu quyết cho từng vấn đề bằng cách đưa Phiếu biểu quyết của mình khi được Chủ tọa hỏi Đồng ý/ Không đồng ý/ Không có ý kiến về từng nội dung cụ thể. Cổ đông chỉ được đưa Phiếu biểu quyết một lần đối với từng nội dung và nộp lại cho

Ban tổ chức sau khi kết thúc Đại hội. Khi biểu quyết, mặt trước phiếu biểu quyết (mặt nội dung) phải hướng về phía Đoàn Chủ tịch.

Điều 11. Phát biểu ý kiến tại Đại hội

Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp khi phát biểu ý kiến phải đăng ký. Khi phát biểu, nội dung phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội và chương trình Đại hội. Thời gian phát biểu không quá 05 phút. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được Cổ đông khác phát biểu và chỉ có các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản Đại hội.

Điều 12. Biên bản Đại hội

- 12.1. Nội dung diễn biến tổ chức Đại hội được lập thành Biên bản. Chủ tọa Đại hội và Thư ký Đại hội chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Biên bản Đại hội.
- 12.2. Biên bản Đại hội phải được công bố trước Đại hội và được Đại hội thông qua trước khi bế mạc Đại hội.
- 12.3. Biên bản Đại hội, Biên bản kiểm tra tư cách Cổ đông, Biên bản kiểm phiếu và các tài liệu khác ghi nhận diễn biến, kết quả của Đại hội phải được lưu trữ tại Trụ sở chính của Công ty.
- 12.4. Biên bản Đại hội phải được up lên website của Công ty (hoặc gửi tới các Cổ đông) trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày bế mạc Đại hội.
- 12.5. Biên bản Đại hội là cơ sở để đưa ra Nghị quyết Đại hội.

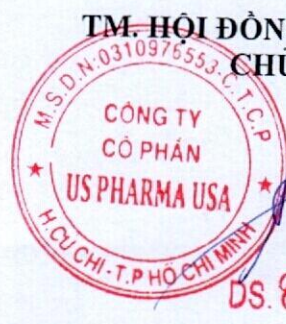
Điều 13. Nghị quyết Đại hội

Căn cứ kết quả tại Đại hội, Chủ tọa chuẩn bị Nghị quyết Đại hội về các vấn đề đã được Đại hội thông qua. Nghị quyết của Đại hội phải được đọc tại Đại hội để các Cổ đông thông qua, được up lên website của Công ty (hoặc gửi tới các Cổ đông) trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày Đại hội bế mạc theo quy định tại Điều lệ Công ty.

Điều 14. Hiệu lực thi hành của Quy chế

- 14.1. Quy chế này gồm ba (03) Chương, mười bốn (14) Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua;
- 14.2. Đại hội đồng Cổ đông quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



ĐS. Trần Chiên Văn

TP, Hồ Chí Minh Ngày 27 tháng 06 năm 2020

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2019 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2020

Kính gửi : Đại hội đồng Cổ đông

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Hội đồng quản trị quy định trong Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty cổ phần US Pharma USA đã được Đại hội Cổ đông thông qua. Hội đồng quản trị xin báo cáo kết quả hoạt động năm 2019 và định hướng hoạt động năm 2020 trình Đại hội Cổ đông như sau :

1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ :

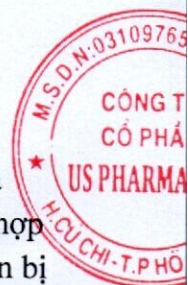
✓ Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên :

- | | |
|-------------------------|-------------------|
| ○ Ông Trần Thiện Văn | Chủ tịch HĐQT |
| ○ Bà Phan Thị Hồng Liên | Phó chủ tịch HĐQT |
| ○ Ông Trần Cung | Thành viên HĐQT |
| ○ Ông Ngô Phi Hậu | Thành viên HĐQT |
| ○ Ông Lê Hoàng Rin | Thành viên HĐQT |

- ✓ Hội đồng quản trị hoạt động theo nguyên tắc tập thể, tuân thủ các quy định của pháp luật và điều lệ Công ty. Hội đồng quản trị họp thường kỳ 01 quý 01 lần, ngoài ra có những trường hợp cần thiết sẽ họp ngay trong tháng để giải quyết kịp thời. Tất cả các cuộc họp đều được chuẩn bị nội dung cụ thể và thông báo đến từng thành viên trước cuộc họp
- ✓ Trong năm 2019, Hội đồng quản trị đã tiến hành tất cả 11 cuộc họp và ban hành 09 Nghị quyết nhằm kiểm tra tình hình thực hiện và đưa ra các mục tiêu, biện pháp làm cơ sở cho Tổng giám đốc thực hiện theo kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng Cổ đông đề ra

Cụ thể một số nội dung chỉ đạo và quyết định của HĐQT trong năm 2019 như sau :

- ✓ Sắp xếp lại nhân sự trong ban điều hành Công ty. Miễn nhiệm chức vụ Tổng giám đốc đối với Ông Ngô Phi Hậu và bổ nhiệm Ông Trần Cung làm Tổng giám đốc trong năm 2019. Tuyển dụng thêm 02 Phó Tổng giám đốc phụ trách tài chính và kinh doanh tiếp thị.
- ✓ Thành lập hội đồng xét duyệt mua nguyên phụ liệu, bao bì nhằm quản lý chặt chẽ nguồn cung cho giá vốn thấp, tạo lợi nhuận cao.
- ✓ Bổ sung thêm chức năng mua bán nguyên liệu nhằm chủ động trong việc nhập và bán tạo thêm doanh thu cho Công ty
- ✓ Khảo sát đất khu công nghiệp cho dự án xây thêm một số phân xưởng, nhà máy 2
- ✓ Hoàn thành chuyển đổi công năng phân xưởng sản xuất thuốc Đông dược thành phân xưởng Thực phẩm Bảo vệ sức khỏe đạt chuẩn GMP



- ✓ Tổng kết tình hình Cagipharma thoái vốn chuyển Cổ đông sang US Pharma
- ✓ Thành lập ban đàm phán nợ cùng với Cagipharma để thỏa thuận việc trả nợ cho các đối tác phù hợp với tiến độ mua nhà máy của Cagipharma
- ✓ Thành lập Ban nghiên cứu visa thuốc để nghiên cứu và xin thêm nhiều visa thuốc mới nhằm tăng doanh số cho Công ty
- ✓ Tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2019 cho Cổ đông là 5% bằng tiền mặt

2. KẾT QUẢ CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHCĐ NĂM 2019 :

2.1. Về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 :

- ✓ Doanh thu : 430.890.504.000 đồng, tăng 3,8% so với năm 2018
- ✓ Lợi nhuận trước thuế : 31.531.656.000 đồng
- ✓ Lợi nhuận sau thuế : 24.996.978.000 đồng
- ✓ Cổ tức : 11%

(Số liệu đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán & Tư Vấn Chuẩn Việt)

2.2. Về việc mua nhà máy của Công ty CPDP Cần Giờ (Cagipharma)

- ✓ Trong năm 2019 Công ty đã ứng trước một số tiền mua nhà máy cho Cagipharma để hoàn tất trả nợ cho BIDV sở giao dịch 2. Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà máy hiện Cagipharma đã thế chấp cho US Pharma.
- ✓ Trong thời gian US Pharma cân đối nguồn tiền mua nhà máy, Cagipharma sẽ bảo lãnh thế chấp giấy tờ nhà máy tại Vietcombank để cấp hạn mức tín dụng cho US Pharma vay bổ sung vốn lưu động.

2.3. Về cơ cấu vốn và tỷ lệ Cổ đông :

- ✓ Tháng 10/2019 Công ty Cagipharma đã thoái vốn toàn bộ cho các Cổ đông của Cagipharma. Kết quả sau khi Cagipharma thoái vốn cơ cấu tỷ lệ Cổ đông sở hữu của Công ty CP US Pharma như sau :
 - Vốn điều lệ : 175 tỷ đồng tương ứng 17.500.000 cổ phần phổ thông
 - Số lượng cổ đông : 986 cổ đông
 - Cổ đông là cá nhân trong nước : 17.440.420 cổ phần (sở hữu 99,66 %)
 - Cổ đông là cá nhân nước ngoài : 58.870 cổ phần (sở hữu 0,34 %)
 - Cổ đông là tổ chức : 710 cổ phần
 - Cổ đông lớn (có số lượng sở hữu trên 5%) : có 04 người , cả 04 người hiện đang là thành viên HĐQT :
 - Ông Trần Thiện Văn : 5.093.756 cổ phần (sở hữu 29,11%)
 - Ông Lê Hoàng Rin : 1.297.204 cổ phần (sở hữu 7,41%)
 - Bà Phan Thị Hồng Liên : 876.721 cổ phần (sở hữu 5%)
 - Ông Trần Cung : 875.000 cổ phần (sở hữu 5%)

3. CÔNG TÁC GIÁM SÁT BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ TRONG CÔNG TY :

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và những quy chế, quy định đã ban hành, HĐQT đã thực hiện chức năng giám sát bộ máy quản lý và điều hành Công ty một cách thường xuyên. Chủ tịch HĐQT (là Tôi) thường xuyên, liên tục làm việc tại nhà máy nhằm giám sát chặt chẽ, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ mua bán nguyên phụ liệu và thành phẩm cho sản xuất kinh doanh. Kết quả giám sát như sau :

- ✓ Tổng giám đốc đã thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ được ghi trong Điều lệ, Quy chế tài chính và Quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty. Đã thực hiện theo đúng các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đề ra.
- ✓ Đối với các cán bộ quản lý các Phòng ban, phân xưởng đều thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ đã được phân công.
- ✓ Tổng giám đốc và các Cán bộ quản lý trong Công ty đã có rất nhiều cố gắng và nỗ lực để hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch, lợi nhuận đạt 100% theo Nghị quyết Đại hội Cổ đông đề ra năm 2019.

4. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2020 :

- ✓ Chỉ đạo việc tổ chức Đại hội thường niên theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Đồng thời đề ra các giải pháp thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch đạt hiệu quả cao mà Đại hội Cổ đông đã thông qua .
- ✓ Chỉ đạo thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội Cổ đông và các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT qua các kỳ họp. Chỉ đạo các hoạt động kinh doanh của Công ty tuân thủ đúng theo quy định của Pháp luật có liên quan .

4.1. Về chỉ tiêu kế hoạch :

Do diễn biến tình hình dịch bệnh Covid 19 xảy ra khá phức tạp làm ảnh hưởng đến nền kinh tế toàn cầu, trong đó Ngành dược Việt Nam cũng không tránh khỏi hệ lụy này. Doanh thu những tháng đầu năm 2020 rất khả quan, tuy nhiên khi dịch bệnh kéo dài ảnh hưởng đến doanh thu những tháng của quý 2 và 3 . Vì vậy kế hoạch doanh số trong năm 2020 sẽ bị ảnh hưởng không nhỏ, tuy nhiên Hội đồng Quản trị cũng sẽ cố gắng hết sức chỉ đạo Ban điều hành phấn đấu đạt vượt mức kế hoạch với chỉ tiêu như sau :

- ✓ Doanh thu : 435.000.000.000 đồng
- ✓ Lợi nhuận trước thuế : 32.234.000.000 đồng
- ✓ Lợi nhuận sau thuế : 25.787.000.000 đồng
- ✓ Cổ tức dự kiến : 11%

4.2. Về cơ cấu tổ chức và quản lý nhân sự :

- ✓ Tiếp tục chỉ đạo việc sắp xếp lại nhân sự, lao động theo hướng tinh gọn, có hiệu quả.
- ✓ Thực hiện các chức năng giám sát bộ máy quản lý và điều hành, khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân mang lại lợi ích cho Công ty; đồng thời cũng chỉ đạo Tổng giám đốc chấn chỉnh thay thế những cán bộ yếu kém, tinh thần làm việc trì trệ, không hoàn thành nhiệm vụ đã được phân công .

4.3. Về sản xuất kinh doanh :



- ✓ Quản lý chặt chẽ chi phí giá thành sản phẩm, xem xét cơ cấu lại các mặt hàng phân phối có lợi nhuận cao cho Công ty .
- ✓ Tăng cường quảng bá thương hiệu US Pharma thông qua phát triển kênh phân phối trên toàn quốc, đẩy mạnh công tác đầu thầu và xuất khẩu thuốc .
- ✓ Thành lập các tiểu Ban để nghiên cứu hoạch định chiến lược. Chỉ đạo, phối hợp với Ban visa nghiên cứu thêm nhiều sản phẩm mới, đa dạng bảo chế phù hợp với nhu cầu thị trường , tập trung xây dựng nhóm hàng chiến lược nhằm phát triển Công ty một cách bền vững .
- ✓ Nghiên cứu mở rộng quy mô hoạt động sản xuất, trang bị máy móc hiện đại phù hợp từng dây chuyền nhằm giảm chi phí , tăng năng suất lao động, cho kết quả lợi nhuận cao hơn .
- ✓ Hoàn tất việc mua nhà máy của Cagipharma sang tên cho Công ty US Pharma USA .
- ✓ Tiếp tục nghiên cứu, tìm kiếm mua đất xây dựng nhà máy có các phân xưởng đạt chuẩn GMP/PIS, EU .

4.4. Về tài chính :

- ✓ Dự kiến phát hành tăng vốn điều lệ thêm 1.750.000 cổ phần cho Cổ đông hiện hữu để bổ sung nguồn vốn hoạt động mua nhà máy .
- ✓ Nâng cao năng lực tài chính , giám sát chặt chẽ đảm bảo vòng quay vốn phù hợp đạt hiệu quả cao.

4.5. Về quan hệ Cổ đông :

- ✓ Chỉ đạo thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định của Luật chứng khoán áp dụng cho Công ty đại chúng .
- ✓ Hoàn thành mục tiêu đưa cổ phiếu USP giao dịch trên sàn Upcom dự kiến vào quý 4/2020
- ✓ Cam kết chi trả cổ tức (phần còn lại 6%) cho Cổ đông vào tháng 8/2020

Trên đây là toàn bộ báo cáo tổng kết hoạt động của HĐQT trong năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua ./.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



TRẦN THIÊN VĂN

TP, Hồ Chí Minh Ngày 27 tháng 06 năm 2020

BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2019 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2020

Kính gửi : Đại hội đồng Cổ đông

1. TỔNG QUAN MÔI TRƯỜNG KINH DOANH

1.1 Kinh tế vĩ mô

- Tình hình kinh tế xã hội năm 2019, có thể nói, trong bối cảnh kinh tế thế giới có nhiều biến động, khó dự báo, nhưng Việt Nam vẫn duy trì được kinh tế vĩ mô ổn định, tốc độ tăng trưởng GDP ước đạt 6,8%, lạm phát dưới 3%. Đây là thành tích rất quan trọng.
- Chất lượng tăng trưởng tiếp tục được cải thiện, thể hiện qua tốc độ tăng năng suất lao động (5,9%). Việt Nam được đánh giá là quốc gia có tốc độ cải thiện năng lực cạnh tranh toàn cầu cao nhất thế giới, xếp hạng ở vị trí 67, tăng 10 bậc so với năm 2018.
- Triển vọng năm 2020, kinh tế vĩ mô của Việt Nam nhiều khả năng sẽ tiếp tục duy trì ổn định và tăng trưởng với mức độ gia tăng thấp so với năm 2019 do bối cảnh kinh tế toàn cầu diễn biến phức tạp do sự suy giảm của hai nền kinh tế đầu tàu là Mỹ và Trung Quốc ảnh hưởng của dịch Covid-19.
- Nhìn chung, môi trường kinh tế vĩ mô của Việt Nam tiếp tục khả quan trong 2020 với tăng trưởng GDP và áp lực lạm phát, tỷ giá thấp. Trong bối cảnh dịch Covid-19 sáu tháng đầu năm vẫn đang lây lan mạnh nên đã kéo chỉ số giá tiêu dùng (CPI) giảm, trong khi chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) có chiều hướng chững lại, do lo ngại về thiếu hụt nguyên liệu và cảnh báo về dịch bệnh diễn biến khó lường.

1.2 Đối với ngành Dược:

- Dân số ngày càng già, tăng trưởng của nền kinh tế, người tiêu dùng chi tiêu cho các vấn đề về sức khỏe ngày càng tăng, mở ra một thị trường tiềm năng với các doanh nghiệp Dược phẩm, BMI đưa ra dự báo tăng trưởng kép – CAGR giai đoạn 2012 – 2021 khoảng 10,6%, chi tiêu thuốc bình quân đầu người tiếp tục giữ vững ở mức 14%.
- Các doanh nghiệp Dược Việt Nam có được sự chú ý rất cao đến từ các nhà đầu tư nước ngoài, các doanh nghiệp nước ngoài hỗ trợ các doanh nghiệp trong nước trong việc quản lý, nâng cao chất lượng sản xuất thuốc.
- Xu hướng đầu tư mở rộng các nhà máy từ chuẩn WHO – GMP lên chuẩn EU – GMP để được đầu thầu thuốc (ETC) giúp các doanh nghiệp cạnh tranh hơn vào kênh ETC (chiếm 70% thị trường thuốc). Tuy nhiên, sẽ mất một khoảng thời gian ít nhất 3 năm, để đầu tư và nghiên cứu phát triển, xây dựng nhà máy để sản xuất các sản phẩm thuốc chất lượng cao.
- Theo thông tư 11/2016/TT-BYT, “đối với thuốc thuộc Danh Mục thuốc sản xuất trong nước đáp ứng yêu cầu về Điều trị, giá thuốc và khả năng cung cấp do Bộ Y tế công bố

thuộc tiêu chí kỹ thuật của nhóm thuốc nào thì trong hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu phải quy định nhà thầu không được chào thuốc nhập khẩu thuộc nhóm đó”, như vậy với các doanh nghiệp trong nước đáp ứng đủ yêu cầu của Bộ Y tế sẽ gia tăng được thị phần từ kênh đấu thầu thuốc (ETC), tuy nhiên đến nay thông tư này chưa mang lại hiệu quả nhiều và Bộ Y tế đang đang sửa đổi thông tư này.

- Tiềm năng ngành Dược trong triển vọng dài hạn là rất khả thi, tuy nhiên những dự án mở rộng, tăng công suất vẫn còn chưa nhiều, cần có những hoạt động R&D, các chiến lược nhận diện thương hiệu thuốc và sản phẩm thuốc hiện nay còn tương đối ít. Mặt khác, tình trạng cạnh tranh gay gắt với thuốc nhập khẩu và phụ thuộc vào các chính sách, dẫn đến đầu ra vẫn luôn là bài toán của các doanh nghiệp Dược hiện nay. Theo Tôi, các chính sách về đấu thầu thuốc, nhập khẩu thuốc, giá thuốc, cần được thực thi nhanh hơn nữa đây chính là một trong những “mấu chốt” giải quyết đầu ra cho ngành Dược hiện nay.

2. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

- Năm 2019, trong bối cảnh tình hình sản xuất kinh doanh ở các doanh nghiệp Dược nói chung gặp nhiều khó khăn, tính cạnh tranh giữa các doanh nghiệp cao và khả năng tìm kiếm các thị trường của Công ty còn hạn chế; HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cán bộ công nhân viên Công ty CP US Pharma USA đã cố gắng khắc phục khó khăn và tận dụng những lợi thế để hoàn thành kế hoạch đề ra.
- Sau đại hội cổ đông, đầu tháng 4/2019 Công ty có Hội đồng quản trị mới, thay Tổng Giám Đốc mới. Ban Tổng Giám đốc đã xác định nhiệm vụ cho Công ty: Năm 2019 là **ổn định**, các năm tiếp theo là **củng cố và sau đó là phát triển**. Đã đưa ra những chính sách kinh doanh ngay từ đầu năm để kích cầu khách hàng tăng sản lượng, tăng thị phần, xây dựng lại các kênh phân phối, tập trung vào khách hàng mua khối lượng lớn, truyền thống, giảm các khách nhỏ lẻ và mua hàng không ổn định, tiếp tục nâng thị phần, tìm kiếm mở rộng thị trường, thâm nhập dần vào thị trường thầu thuốc (ETC) tại các bệnh viện, . . . Đảm bảo sản xuất trong năm ổn định, đáp ứng được nhu cầu khách hàng. Đến nay đã đăng ký mới được 41 bộ hồ sơ Visa, Gia hạn hồ sơ 1 năm, gia hạn 5 năm 48 bộ, cập nhật tiêu chuẩn 84 bộ, tối ưu hóa công thức 41 bộ, thay đổi hình thức viên 48 bộ, bổ sung nguồn nguyên liệu 68 bộ. Nguồn nguyên liệu, tá dược, bao bì mua vào phục vụ sản xuất trong năm được ổn định, giá mua thấp hơn năm 2018, tổng giá trị mua vào 2019 là 313 tỷ, tăng so 2018 là 40,35%. Dòng tiền ổn định, đảm bảo đủ vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Cụ thể so với năm 2018, doanh thu năm 2019 tăng 3,12%; Lợi nhuận tăng ; Hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; Thu nhập bình quân người lao động đạt 13,793 triệu đồng/người/tháng

Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty CP US Pharma USA đạt được như sau:

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	TH 2018 (tỷ đồng)	KH 2019 (tỷ đồng)	TH 2019 (tỷ đồng)	% Kế hoạch
Tổng doanh thu	417,622	417,459	430,890	103%
Doanh thu SXKD	417,624	417,459	430,759	103%
Lợi nhuận trước thuế	3,270	30,541	31,513	103%

- Tổng doanh thu của US Pharma USA năm 2019 đạt **430** tỷ đồng, hoàn thành 103% kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông giao.

- Lợi nhuận trước thuế năm 2019 đạt **31,513** tỷ đồng, đạt 103% kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông giao.
- Công ty tiếp tục giữ vững vị thế là nhà cung cấp sản phẩm Dược ổn định và đạt chất lượng, đảm bảo uy tín khi đưa ra thị trường..

Nhân tố ảnh hưởng tới kết quả kinh doanh

2.1 Các yếu tố thuận lợi

- Sự tăng trưởng liên tục trong những năm qua của ngành Dược, nhất là thị trường cốt lõi tại thị trường phía nam là cơ sở vững chắc cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Hình ảnh, thương hiệu cũng như chất lượng sản phẩm, dịch vụ của Công ty ngày càng được cải thiện, nâng cao đã tạo nên giá trị vững chắc trong ngành. **Thương hiệu US PHARMA USA** tiếp tục được khẳng định là một thương hiệu mạnh, được xếp là một trong những doanh nghiệp có lợi nhuận tốt và nằm trong Top nhà bán hàng uy tín năm 2019.
- Được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị Công ty CP US Pharma USA cùng với sự hỗ trợ tích cực của các Đơn vị liên quan, Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 đã được Đại hội đồng cổ đông giao.
- Trong năm Công ty thực hiện chính sách tập trung gia tăng lợi nhuận, tái cơ cấu lại các hoạt động đã giúp tỷ suất lợi nhuận gộp tăng từ 18% lên 22%.

2.2 Các yếu tố thách thức

- Cạnh tranh gay gắt giữa các nhà sản xuất và cung cấp sản phẩm Dược của nhiều doanh nghiệp tại thị trường trong nước.
- Tốc độ tăng trưởng phụ thuộc nhiều vào thiết bị, công suất huy động thiết bị còn thấp trong bối cảnh các thiết bị đã cũ và lạc hậu, phải sửa chữa nhiều, năng suất lao động còn thấp, Lao động sắp xếp bố trí còn chưa khoa học, từ đó làm ảnh hưởng đến sản xuất, chưa đáp ứng được đầy đủ yêu cầu về sản phẩm cho khách hàng và làm giảm sức mua của khách hàng, tính cạnh tranh của sản phẩm chưa cao, chưa xây dựng được sản phẩm cốt lõi của doanh nghiệp, chưa hoàn thiện các kênh phân phối, chưa đi sâu nâng thị phần, mở rộng thị trường, . . .
- Tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, khó lường, bùng phát tại nhiều quốc gia, khu vực trên thế giới. Đã tác động, ảnh hưởng lớn đến nền kinh tế toàn cầu và nhiều nước, các đối tác lớn của Việt Nam, tác động đến nhiều mặt của đời sống kinh tế, xã hội. Sản xuất Dược phẩm bị ảnh hưởng rõ rệt, có lúc thiếu hụt lao động, gián đoạn chuỗi cung ứng nguyên, vật liệu đầu vào, gây đình trệ hoạt động sản xuất, kinh doanh.

2.3 Tình hình tài chính

- Tổng tài sản US PHARMA USA vào ngày 31/12/2019 được phân bổ đồng đều phù hợp với mô hình kinh doanh của doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất Dược, theo đó chủ yếu là tài sản ngắn hạn (chiếm 93% tổng tài sản), trong đó tiền, tương đương tiền và các khoản đầu tư tiền gửi chiếm 6,85%, các khoản phải thu ngắn hạn chiếm 45,16%, hàng tồn kho chiếm 39,28%.
- Tổng nguồn vốn không có nhiều biến động trong đó vốn chủ sở hữu của Cổ đông US PHARMA USA chiếm phần lớn cơ cấu nguồn vốn (96,5% tổng nguồn vốn).

- Cơ cấu tài chính của Công ty được giữ ở trạng thái cân bằng khi tài sản ngắn hạn đảm bảo khả năng thanh toán cho các khoản nợ ngắn hạn khi đến hạn. Đảm bảo được dòng tiền cho hoạt động.
- Kết thúc năm 2019, cơ cấu nguồn vốn và tài sản không có biến động.

2.4 Hoạt động nhân sự

- Năm 2019: Lao động bình quân 369 người (Đầu năm 347 người, cuối năm 375 người), thu nhập bình quân của người lao động đạt 12,176 triệu đồng/người/tháng; năng suất lao động theo lợi nhuận đạt 85,4 triệu đồng/người/năm. Công ty thực hiện mua bảo hiểm 8,827 tỷ đồng cho người lao động. Tổ chức cho toàn thể CBCNV đi du lịch.

2.5 Hoạt động đầu tư

- Theo kế hoạch đã được Hội đồng quản trị phê duyệt, trong năm 2019 công ty đã triển khai việc sửa chữa, cải tạo nâng cấp máy móc thiết bị và mua sắm trang thiết bị để nâng cao chất lượng dịch vụ trong Công ty.

3. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

- Trong năm 2020 tình hình dịch Covid-19 tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, ngày càng lan rộng, bùng phát tại nhiều quốc gia, khu vực trên thế giới và tác động, ảnh hưởng lớn đến nền kinh tế toàn cầu và nhiều nước, các đối tác lớn của Việt Nam. Ở trong nước, dịch Covid-19 đã và đang tác động đến nhiều mặt của đời sống kinh tế, xã hội, hoạt động mua sắm hàng hóa, chi tiêu của người tiêu dùng giảm mạnh, nhiều cơ sở lưu trú, ăn uống, lưu hành phải tạm đóng cửa trong thời gian giãn cách xã hội. Hoạt động sản xuất Dược phẩm bị ảnh hưởng rõ rệt, có lúc thiếu hụt lao động tạm thời, gián đoạn chuỗi cung ứng nguyên, vật liệu đầu vào, gây đình trệ hoạt động sản xuất, kinh doanh. Có tháng phải thu hẹp sản xuất kinh doanh hoặc tạm ngừng hoạt động.
- Ngành Dược dù gặp nhiều khó khăn về sản xuất và công nghệ, nhưng với cơ cấu dân số trẻ đang có tốc độ già hóa nhanh, thu nhập tăng, tình trạng ô nhiễm môi trường và mức độ quan tâm của trên 97 triệu dân đến các vấn đề sức khỏe ngày càng cao, sẽ là động lực cho ngành Dược phẩm tiếp tục tăng trưởng. Trong vòng 5 năm tiếp theo, ngành Dược Việt Nam được dự đoán sẽ tiếp tục nằm trong nhóm 20 quốc gia có mức tăng trưởng mạnh và ổn định nhất thế giới.
- Dự báo về độ lớn thị trường Dược phẩm nước ta sẽ đạt 7,7 tỷ USD vào năm 2021 và lên đến 16,1 tỷ USD năm 2026, với tỷ lệ tăng trưởng kép lên tới 11% tính theo đồng Việt Nam. Dự báo chi tiêu cho Dược phẩm bình quân đầu người tại Việt Nam sẽ nâng lên mức 50 đôla/người/năm vào năm 2020 và tăng cao vào những năm tiếp theo..
- Với sức ép cạnh tranh trên thị trường Dược ngày càng gay gắt khi có nhiều doanh nghiệp tham gia vào thị trường Dược. Tuy chất lượng của một số thuốc nội tương đương với thuốc ngoại, giá thành rẻ hơn nhưng người tiêu dùng vẫn ưu tiên lựa chọn thuốc ngoại do hạn chế về công nghệ và nhân sự chất lượng cao. Bên cạnh đó, tâm lý người tiêu dùng quen sử dụng các sản phẩm cũ theo hướng dẫn của bác sĩ, ngại thay đổi sang các sản phẩm mới.
- Tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty có các yếu tố ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh bao gồm: Chất lượng nguồn nhân lực và quản trị doanh nghiệp là nhân tố với nhiều thách thức trong quản trị từ bên trong và bên ngoài, Bên trong gồm các hoạt động nhằm tối ưu hóa chi phí bán hàng, nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, quản lý sản xuất, thiếu hụt tài chính và nguồn nhân lực chất lượng cao, tuyển dụng lao động bổ sung cho sản xuất gặp

nhiều khó khăn. Ngoài ra, thách thức lớn nhất đến từ các tiêu chuẩn nghiêm ngặt bắt buộc phải tuân thủ tuyệt đối trong ngành Dược: GMP, GSP, GLP, GDP, ... Thách thức bên ngoài đến từ các đối thủ cạnh tranh, nhà sản xuất thuốc, các tổ chức chăm sóc sức khỏe, tổ chức y tế. Ngoài ra còn ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh và gặp khó khăn trước mắt về dòng tiền của Công ty bao gồm: Biến động giá nguyên đầu vào mất ổn định, nhiều thời điểm không tìm ra nguồn nguyên liệu do bị đứt hàng nhập khẩu, giá cả liên tục tăng do ảnh hưởng của dịch covid-19, phải dồn lực mua nguyên liệu để đảm bảo cho sản xuất, nhiều sản phẩm hết hạn số Visa, đến năm 2020 hết hạn 152 số visa với doanh thu: 205 tỉ đồng, Công ty đã làm văn bản xin gia hạn hoặc cấp lại nhưng đến nay vẫn chưa được cấp nên phải cho sản xuất dẫn đến tồn kho thành phẩm tăng cao, tiêu thụ sản phẩm chậm, hàng tồn kho tăng cao (Cuối năm 2019 là 125 tỷ, đến 31/05/2020 là 182 tỷ), vòng quay dòng tiền chậm; Các quy định chính sách quản lý, nhân sự trong ngành Dược có nhiều thay đổi và biến động dẫn đến việc xin số Visa mới, gia hạn,... gặp nhiều khó khăn, từ đầu năm đến nay chưa xin được số Visa mới nào.

- Từ đó Công ty đã đưa ra nhiều biện pháp để thực hiện. Đầu quý I-2020 huy động mọi nguồn lực để tập trung sản xuất đáp ứng sản phẩm cho thị trường, như đẩy mạnh tìm kiếm nguồn nguyên liệu, tăng ca sản xuất, tuyển thêm lao động thời vụ, . . . Sang tháng 4/2020 nhu cầu thị trường thuốc giảm, Công ty đã điều chỉnh dần sản xuất. Sang tháng 5 và tháng 6 nhu cầu thị trường thuốc giảm rõ rệt, Công ty đã phải thực hiện dần, cách và giảm thời gian làm việc của toàn thể CBCNV để giảm chi phí sản xuất.
- Ngoài ra bước vào 2020 Công ty triển khai nhiều công tác củng cố hoạt động của Doanh nghiệp, như: Triển khai đầu tư một số máy móc thiết bị mới để bổ sung và thay thế các thiết bị cũ bị hư hỏng nhiều và năng suất thấp; Nâng cấp cổng và hàng rào xung quanh nhà máy; Thay thế hệ thống camera cũ bằng hệ thống camera mới để hỗ trợ công tác quản lý và bảo vệ tài sản cho Công ty; Thay toàn bộ cửa ngoài, khóa của nhà xưởng, kho và một số cửa của Văn phòng đã bị hư hỏng và không an toàn cho việc quản lý tài sản; Tuyển dụng một Giám đốc nhân sự để hoạch định lại nhân sự và xây dựng lại chính sách tiền lương của Công ty.
- Với sự chỉ đạo quyết liệt của Hội đồng quản trị, ban Tổng giám đốc, trong quý I và tháng 4,5-2020 Công ty đã thực hiện được kết quả như sau:

Kết quả kinh doanh Quý I và tháng 4,5/2020 như sau :

Đơn vị tính: tỷ đồng

CHỈ TIÊU	TH Năm 2019	TH 5 tháng 2020	QUÝ I/2020	Tháng 4	Tháng 5	% TH 5 tháng so với 2019
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	430,890	214,597	161,446	30,062	23,089	49,80%
2. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	31,513	18,826	16,664	1,675	0,486	59,74%
3. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	24,996	15,061	13,331	1,340	0,389	60,25%

Bước sang tháng 4-2020 và nhất là tháng 5 và tháng 6-2020, tình hình kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn, doanh thu tụt giảm, giá trị tồn kho tăng cao, vòng quay dòng tiền chậm, . . . do tác động của dịch Covid-19 ảnh hưởng đến ngành Dược. Nhưng Công ty vẫn quyết tâm phấn đấu xây dựng kế hoạch 2020 như sau:

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH 2020*Đơn vị tính: tỷ đồng*

CHỈ TIÊU	TH Năm 2019	KH Năm 2020	% KH 2020 so với TH 2019
1. Doanh thu bán hàng, cung cấp dịch vụ	430,890	435,340	101,03%
2. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	31,513	32,234	102,29%
3. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	24,996	25,787	103,16%

Thay mặt toàn thể CBCNV Công ty, Tôi xin cảm ơn sự đồng hành và ủng hộ của Quý Cổ đông trong thời gian qua.

TỔNG GIÁM ĐỐC**TRẦN CUNG**

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (**VIETVALUES**)
Công ty thành viên của JPA International
Trụ sở chính : 33 Phan Văn Khỏe, phường 13, quận 5, Tp.HCM
Tel : +84 (28) 3859 4168 Fax : +84 (28) 3859 2285
Email : contact@vietvalues.com Website : www.vietvalues.com



BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH

CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2019

CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA





Số: 2156/20/BCKT/AUD-VVALUES

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH
CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần US Pharma USA (sau đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 27 tháng 3 năm 2020, từ trang 08 đến trang 43, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban điều hành

Ban điều hành Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Điều hành xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Điều hành cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần US Pharma USA tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, được lập phù hợp với Chuẩn mực, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan về việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Như thuyết minh báo cáo tài chính mục số I.5, trong năm, cổ đông Công ty Cổ phần Dược phẩm Cần Giờ (Công ty mẹ trước ngày 16 tháng 8 năm 2019) có kế hoạch giải thể công ty và đã chuyển nhượng toàn bộ cổ phần cho các cổ đông cá nhân là cổ đông hiện hữu của Công ty mẹ với số tiền 108.000.000.000 VND (tương đương 10.800.000 cổ phần, mệnh giá 10.000 đồng/Cp). Số tiền chuyển nhượng này được theo dõi ở tài khoản phải thu khác của công ty mẹ, khoản phải thu này sẽ được căn trừ 100% giá trị thanh toán vào giá trị còn lại phải trả cho cổ đông hiện hữu Công ty Cổ phần Dược phẩm Cần Giờ khi giải thể.

Ý kiến chấp nhận toàn phần của chúng tôi không liên quan đến vấn đề này.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần US Pharma USA cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018 đã được Công ty kiểm toán khác kiểm toán. Kiểm toán viên của công ty kiểm toán này đã đưa ra Báo cáo kiểm toán có dạng chấp nhận toàn phần về Báo cáo tài chính đó tại ngày 27 tháng 02 năm 2019.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 3 năm 2020.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (VIETVALUES)



ThS. Huỳnh Trúc Lâm – Phó Tổng Giám đốc
Giấy CNDKHN số: 1523-2018-071-1
Chữ ký được ủy quyền

ThS. Nguyễn Thị Ngọc Nga - Kiểm toán viên
Giấy CNDKHN số: 0359-2018 -071-1

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu VIETVALUES.

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

ĐVT: VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1	2	3	4	5
100	A- TÀI SẢN NGẮN HẠN		296.924.603.328	247.274.403.914
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	V.1	16.917.354.497	15.195.628.703
111	1. Tiền		16.917.354.497	15.195.628.703
112	2. Các khoản tương đương tiền		-	-
120	II. Đầu tư tài chính ngắn hạn		5.000.000.000	63.000.000.000
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	V.2	5.000.000.000	63.000.000.000
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		143.597.351.081	58.340.814.646
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	V.3	71.365.638.125	37.284.187.865
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	V.4	71.114.625.781	21.087.396.208
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	V.5	1.117.087.175	119.606.220
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	V.6	-	(150.375.647)
139	5. Tài sản thiếu chờ xử lý		-	-
140	IV. Hàng tồn kho	V.7	125.609.560.083	102.975.982.929
141	1. Hàng tồn kho		127.320.951.945	102.975.982.929
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)		(1.711.391.862)	-
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		5.800.337.667	7.761.977.636
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	V.8	1.245.538.804	1.946.510.238
152	2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ		4.554.798.863	5.754.106.648
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	V.12	-	61.360.750
155	4. Tài sản ngắn hạn khác		-	-
200	B- TÀI SẢN DÀI HẠN		21.987.042.117	30.283.325.561
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		-	-
220	II. Tài sản cố định		21.987.042.117	30.283.325.561
221	1. Tài sản cố định hữu hình	V.9	21.987.042.117	30.283.325.561
222	- Nguyên giá		58.661.018.087	56.365.472.633
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(36.673.975.970)	(26.082.147.072)
230	III. Bất động sản đầu tư		-	-
240	IV. Tài sản dở dang dài hạn		-	-
250	V. Đầu tư tài chính dài hạn		-	-
260	VI. Tài sản dài hạn khác		-	-
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		318.911.645.445	277.557.729.475

Công ty Cổ phần US Pharma USA

Địa chỉ: Lô B1-10, đường D2, Khu công nghiệp Tây Bắc, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh.

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1	2	3	4	5
300	A- NỢ PHẢI TRẢ		121.468.237.278	111.186.318.295
310	I. Nợ ngắn hạn		121.468.237.278	111.186.318.295
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	V.10	53.962.016.953	43.120.361.051
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	V.11	25.779.985.589	50.628.075.838
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	V.12	5.112.585.971	544.285.798
314	4. Phải trả người lao động	V.13	11.194.309.358	12.353.934.619
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn		-	-
319	6. Phải trả ngắn hạn khác	V.14	10.089.401.998	3.545.418.679
320	7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	V.15	15.130.245.000	115.000
322	8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	V.16	199.692.409	994.127.310
330	II. Nợ dài hạn		-	-
400	B- NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU		197.443.408.167	166.371.411.180
410	I. Vốn chủ sở hữu	V.17	197.443.408.167	166.371.411.180
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		175.000.000.000	161.409.440.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		175.000.000.000	161.409.440.000
411b	- Cổ phiếu ưu đãi		-	-
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		6.196.430.000	4.700.620.000
418	3. Quỹ đầu tư phát triển		-	261.351.180
421	4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		16.246.978.167	-
421a	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước		-	-
421b	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này		16.246.978.167	-
422	5. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản		-	-
430	II. Nguồn kinh phí và quỹ khác		-	-
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		318.911.645.445	277.557.729.475

Người lập biểu

LÊ THỊ NGUYỆT

Kế toán trưởng

VÕ TIẾN DŨNG

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 3 năm 2020.



BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

ĐVT: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1	2	3	4	5
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	VI.1	430.890.504.237	417.622.047.617
03	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	VI.2	131.380.137	852.357.946
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ		430.759.124.100	416.769.689.671
11	4. Giá vốn hàng bán	VI.3	334.335.674.599	343.505.584.293
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		96.423.449.501	73.264.105.378
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	VI.4	2.251.436.399	503.021.392
22	7. Chi phí tài chính	VI.5	413.382.062	576.976.643
23	- Trong đó: Chi phí lãi vay		329.441.411	134.067.663
25	8. Chi phí bán hàng	VI.6	2.638.920.256	1.956.331.295
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	VI.7	64.002.417.130	67.902.085.371
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		31.620.166.452	3.331.733.461
31	11. Thu nhập khác		1.720.612	117.449.338
32	12. Chi phí khác	VI.8	108.230.255	178.589.943
40	13. Lợi nhuận khác		(106.509.643)	(61.140.605)
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		31.513.656.809	3.270.592.856
51	15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	VI.9	6.516.678.642	1.116.205.943
52	16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại		-	-
60	17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		24.996.978.167	2.154.386.913
70	18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	VI.10a	1.423	121
71	19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu (*)	VI.10b	1.423	104

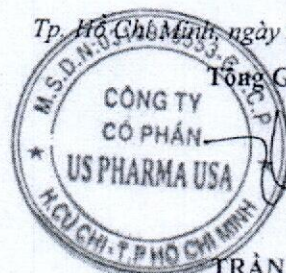
Người lập biểu

LÊ THỊ NGUYỆT

Kế toán trưởng

VÕ TIẾN DŨNG

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 3 năm 2020.



Tổng Giám đốc

TRẦN CUNG

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

ĐVT: VND

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1	2	3	4	5
	I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	1. Lợi nhuận trước thuế		31.513.656.809	3.270.592.856
	2. Điều chỉnh cho các khoản		10.304.933.563	10.449.687.772
02	- Khấu hao tài sản cố định và BĐSĐT	V.9	10.591.828.898	11.162.548.696
03	- Các khoản dự phòng	V.7	1.561.016.215	(352.889.821)
04	- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		767.100	(57.146.733)
05	- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư		(2.178.120.061)	(436.892.033)
06	- Chi phí lãi vay	VI.5	329.441.411	134.067.663
07	- Các khoản điều chỉnh khác			
08	3. Lợi nhuận kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		41.818.590.372	13.720.280.628
09	- Tăng, giảm các khoản phải thu		(34.513.453.003)	(34.092.813.651)
10	- Tăng, giảm hàng tồn kho	V.7	(24.344.969.016)	15.176.352.935
11	- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập phải nộp)		(15.119.257.593)	(12.902.831.634)
12	- Tăng, giảm chi phí trả trước	V.8	700.971.434	1.863.682.319
13	- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh		-	-
14	- Tiền lãi vay đã trả		(329.441.411)	(134.067.663)
15	- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	V.12	(2.150.460.728)	(852.914.968)
16	- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh		-	-
17	- Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh		(1.055.786.081)	(2.500.000)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		(34.993.806.026)	(17.224.812.034)
	II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	V.9	(51.688.945.454)	(2.504.258.545)
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác		-	180.000.000
23	3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	V.2	-	(58.000.000.000)
24	4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	V.2	58.000.000.000	-
25	5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		-	-
26	6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		-	-
27	7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		2.178.120.061	394.821.358
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		8.489.174.607	(59.929.437.187)
	III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
31	1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	V.17	15.086.370.000	79.650.275.209
32	2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành		-	-
33	3. Tiền thu từ đi vay	V.15	108.339.894.354	90.767.767.442
34	4. Tiền trả nợ gốc vay	V.15	(93.209.764.354)	(97.311.499.598)
35	5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính		-	-
36	6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	V.17	(2.000.000.000)	(3.000.000.000)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		28.216.500.000	70.106.543.053
50	Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (20+30+40)		1.711.868.581	(7.047.706.168)
60	Tiền và tương đương tiền đầu kỳ		15.195.628.703	22.243.393.888
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		9.857.213	(59.017)
70	Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	V.1	16.917.354.497	15.195.628.703

Người lập biểu

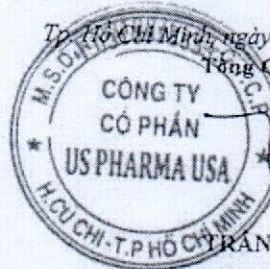
Kế toán trưởng

LÊ THỊ NGUYỆT

VÕ TIÊN DŨNG

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 3 năm 2020.

Tổng Giám đốc



TRẦN CUNG

TP, Hồ Chí Minh Ngày 27 tháng 06 năm 2020



BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN US PHARMA USA TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần US Pharma USA

Thay mặt Ban kiểm soát, tôi xin báo cáo Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần US Pharma USA kết quả kiểm tra kiểm soát năm 2019 và kế hoạch năm 2020 như sau :

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2019

- Ban kiểm soát Công ty cổ phần US Pharma USA do Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) ngày 01 tháng 03 năm 2019 bầu gồm ba (03) thành viên.
- Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2019 đã chủ động trên cơ sở các quy định của pháp luật, điều lệ công ty, quy chế tổ chức và hoạt động. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông kiểm tra giám sát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của công ty với các nội dung công việc sau :
 - + Giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, việc ban hành và thực hiện các Nghị quyết, quyết định của HĐQT, của Ban Tổng Giám đốc
 - + Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ, các quy chế quản lý nội bộ của công ty.
 - + Kiểm tra và giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2019, tham gia các cuộc họp của HĐQT và định kỳ giao ban hàng tháng với Ban lãnh đạo công ty.
 - + Thẩm tra các báo cáo tài chính của công ty.
 - + Giám sát việc thực hiện thoái vốn cho Cagipharms.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA VÀ GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Về công tác quản trị và điều hành :

a/ Hội đồng quản trị (HĐQT) :

- HĐQT đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật, điều lệ của công ty , triển khai và thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2019
- HĐQT đã tổ chức 11 cuộc họp định kỳ quý, năm theo đúng quy định Điều lệ tổ chức và đã ban hành 9 Nghị quyết Ban kiểm soát nhận thấy hoạt động của HĐQT đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm.

- HĐQT đã ban hành Nghị quyết và các quyết định liên quan đến hoạt động công ty trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình. Các nghị quyết của HĐQT đã được ban hành đúng thẩm quyền của HĐQT và nội dung của các nghị quyết này tuân thủ các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Luật Doanh nghiệp, điều lệ công ty và các quy định khác của pháp luật.

b/ Ban điều hành :

- Ban điều hành đã thực hiện các hoạt động kinh doanh của công ty với sự nỗ lực và cố gắng cao và tuân thủ đúng các nghị quyết của HĐQT.

c/ Sự phối hợp hoạt động của Ban kiểm soát với HĐQT và Ban tổng giám đốc

- Năm 2019 Ban kiểm soát, HĐQT và Ban tổng giám đốc đã duy trì sự phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích chung của công ty, của cổ đông và tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật, điều lệ công ty và các quy chế nội bộ.

2. Về công tác tài chính kế toán

Trên cơ sở báo cáo tài chính năm 2019 do Ban Tổng Giám Đốc công ty lập, báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH kiểm toán và Tư Vấn Chuẩn Việt (Vietvalues). Ban kiểm soát đã thẩm định và xác nhận :

- Ban kiểm soát thống nhất với số liệu, đánh giá của kiểm toán độc lập về báo cáo 2019 của công ty.
- Ban kiểm soát nhận thấy với kết quả kinh doanh và các số liệu về tài chính đã xác nhận, các báo cáo đã thể hiện rõ ràng, đầy đủ phản ánh đúng tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của công ty năm 2019.
- Việc ghi chép, lưu trữ chứng từ và lập sổ sách kế toán được thực hiện đúng quy định.
- Chấp hành đúng chế độ hạch toán theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam và quy định pháp lý hiện hành.

3. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019

- Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và quyết định của Hội đồng quản trị về việc giao chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019, kết quả như sau :
a. Về kết quả sản xuất kinh doanh :

Đơn vị tính : triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	TH/KH
Doanh thu thuần	417.622	417.459	430.890	103.22%
Lợi nhuận trước thuế	3.270	30.541	31.513	103.19%
Lợi nhuận sau thuế	2.154	24.433	24.996	102.31%

Chỉ tiêu doanh thu thuần thực hiện 2019 là 431 tỷ vượt kế hoạch 13 tỷ vượt 3.22% so với kế hoạch, vượt 3.39% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận trước thuế từ hoạt động sản xuất kinh doanh vượt kế hoạch 1 tỷ, vượt 3.22% so với cùng kỳ năm trước.

b. Các chỉ tiêu hiệu quả :

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Chênh lệch tăng (+), giảm (-)
Suất sinh lời trên tổng tài sản (ROA)	0.78%	7.83%	+7.05%
Suất sinh lời trên Vốn chủ sở hữu (ROE)	1.29%	12.66%	+11.37%
Suất sinh lời trên Doanh thu thuần (ROS)	0.51%	5.8%	+5.29%
Chi phí bán hàng trên doanh thu thuần	0.47%	0.61%	+0.14%
Chi phí quản lý trên Doanh thu thuần	16.29%	14.86%	-1.43%

Qua số liệu trên nhìn chung kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty Cổ phần US Pharma USA chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận đều đạt kết quả vượt kế hoạch :

- Từ chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế đạt kéo theo các chỉ tiêu khác đều tăng, thể hiện ở các chỉ tiêu sinh lời như Suất sinh lời trên Tổng tài sản (ROA) là 7.83% tăng 7.5% so với năm trước. Suất sinh lời trên Doanh thu thuần (ROS) là 5.8% tăng 5.29% so với năm trước. Chi tiêu chi phí bán hàng trên doanh thu thuần là 0.61% có tăng 0.14% so với năm trước đó doanh thu thuần tăng, về chỉ tiêu chi phí quản lý trên doanh thu thuần là 14.86% giảm 1.43% so với năm trước.

4. Tình hình tài chính năm 2019

- Trong năm 2019, cổ đông Công ty cổ phần dược phẩm Cần Giờ (công ty mẹ trước ngày 16 tháng 8 năm 2019) có kế hoạch giải thể công ty và đã chuyển nhượng toàn bộ cổ phần cho các cổ đông hiện hữu của công ty mẹ với số tiền 108.tỷ đồng. Số tiền chuyển nhượng này được theo dõi ở tài khoản phải thu khác của công ty mẹ, khoản phải thu này sẽ cần trừ 100% giá trị thanh toán vào giá trị còn lại phải trả cho cổ đông hiện hữu Công ty Cổ phần Dược phẩm Cần Giờ khi giải thể.
- Công ty đã thực hiện việc thoái vốn cho Cagipharma theo đúng luật, đúng theo Nghị quyết Đại hội cổ đông
- Báo cáo tài chính đã phản ánh kịp thời, đầy đủ, trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty tại thời điểm 31.12.2019 đã được kiểm toán. Ban kiểm soát kính trình Đại hội cổ đông số liệu cụ thể như sau:

a. Số liệu tài chính :

Đơn vị tính : triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Tỷ lệ % so với năm trước
I-Tổng tài sản	277.557	318.911	115%
Tài sản ngắn hạn	247.274	296.924	120%

Tài sản dài hạn	30.283	21.987	73%
II-Tổng nguồn vốn	277.557	318.911	115%
Vốn chủ sở hữu	166.371	197.443	119%
Nợ ngắn hạn	111.186	121.468	109%
Nợ dài hạn	-	-	-

b. Các chỉ số tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018	Năm 2019
1.Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	0.14	0.14
+Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1.30	1.41
2.Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0.40	0.38
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0.67	0.62

5. Về tình hình hoạt động kinh doanh của công ty

- Trong năm 2019, ban kiểm soát không nhận thấy bất kỳ dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động kinh doanh của công ty. Tất cả các hoạt động của công ty đều tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, điều lệ công ty, và các quy định khác của pháp luật.
- Kết quả sản xuất kinh doanh và số liệu kế toán đã được kiểm tra chặt chẽ, đảm bảo tính chính xác và hợp pháp trong việc ghi chép số liệu.
- Trong năm công ty được kiểm tra quyết toán số liệu năm 2018 bởi Cục thuế TPHCM và đã truy thu thuế bổ sung 192.624.168 đồng
- Từ tháng 06/2019, công ty đã mở rộng triển khai đầu thầu, áp thầu tại các cơ sở y tế, các đơn vị điều trị như: Bệnh viện, phòng khám, ...nhằm tăng doanh số và nâng cao thương hiệu công ty.

III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận:

Các hoạt động của công ty trong những năm qua tuân thủ đúng Luật doanh nghiệp, điều lệ công ty, các quy định liên quan và chấp hành đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết của HĐQT.

2. Kiến nghị :

- Duy trì tính ổn định và gia tăng các nhóm ngành kinh doanh hiệu quả hiện có;
- Đảm bảo nguồn hàng ổn định; quản lý và kiểm soát chặt chẽ về công nợ và hàng tồn kho.
- Có chiến lược đầu tư thích hợp, thận trọng triển khai các lĩnh vực đầu tư mới;
- Nâng cao tính hiệu lực và áp dụng nghiêm các biện pháp chế tài trong thực hiện các nội quy, quy định, quy chế hoạt động của công ty;
- Xây dựng chính sách lương, thưởng hợp lý nhằm đảm bảo đời sống CBCNV hơn nữa, tạo động lực, kích thích để thúc đẩy kinh doanh

- Hoạch định và có chính sách phù hợp để bổ sung và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Tăng cường công tác quản trị và dự báo để hạn chế rủi ro trong các hoạt động kinh doanh.
- Thúc đẩy xuất khẩu để mở rộng thị trường ra nước ngoài, tăng doanh số
- Đầu tư theo chiều sâu để gia tăng năng suất sản phẩm
- Đầu tư mua đất xây dựng nhà máy, mở rộng quy mô sản xuất...
- Kiểm soát nguyên liệu đầu vào, xây dựng giá bán linh hoạt.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020

Phương hướng hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2020 như sau:

- Thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định theo Điều lệ, quy chế của công ty và Pháp luật nhà nước.
- Triển khai công tác kiểm tra, giám sát định kỳ theo Điều lệ hoặc đột xuất nếu cần thiết.
- Tham gia cùng với Ban điều hành công ty nhằm nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát nội bộ và quy trình quản lý trong công ty.
- Thẩm tra báo cáo tài chính của công ty.
- Tiếp tục nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của Ban kiểm soát.
- Thực hiện các công tác khác yêu cầu của cổ đông, theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Trên đây là toàn bộ báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và phương hướng hoạt động trong năm 2020, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

PHAN THỊ ÁNH

